

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 27 tháng 9 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 19/2017/TLST-DS ngày 22 tháng 5 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông **Lê Văn C**, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Ấp M, xã T, huyện M, tỉnh Long An.

Bị đơn:

- Bà **Trần Thị K**, sinh năm 1967;

- Ông **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1965.

Cùng địa chỉ: Ấp 4, xã T, huyện M, tỉnh Long An.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- **Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An.**

Địa chỉ: Ấp Cả Đá, xã Tân Thành, huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An.

- Bà **Võ Thị H**, sinh năm 1969.

Địa chỉ: Khu phố 3, thị trấn T, huyện T, tỉnh Long An.

- Bà **Lương Thị Thùy T**, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Số 48, khu phố 3, thị trấn T, huyện T, tỉnh Long An.

- Bà **Lê Thị M**, sinh năm 1958.

Địa chỉ: Ấp 3, xã T, huyện M, tỉnh Long An.

- Ông **Trương Văn Đ**, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Số 48, Trần Hưng Đạo, khu phố 1, phường 1, thị xã K, tỉnh Long

An.

- Ông **Nguyễn Văn P**, sinh năm 1964.

Địa chỉ: Ấp M, xã T, huyện M, tỉnh Long An.

- Bà **Phạm Thị Thúy N**, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Số 23 đường Trần Công Vịnh, khu phố 3, thị xã K, tỉnh Long An.

- Ông **Nguyễn Hữu H**, sinh năm 1968.

Địa chỉ: khu phố 3, thị trấn T, huyện T, tỉnh Long An.

- Bà **Trương Thị H**, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Ấp 3, xã B, huyện M, tỉnh Long An.

- Ông **Lê Văn H**, sinh năm 1957, bà **Trần Thị N**, sinh năm 1957.

Cùng địa chỉ: Ấp M, xã T, huyện M, tỉnh Long An.

- Bà **Lê Thị Ngọc N**, sinh năm 1963.

Địa chỉ: Số 11, Ung Văn Khiêm, khu phố 4, phường 1, thị xã K, tỉnh Long An.

- Ông **Phan Anh T**, sinh năm 1982, bà **Lê Thị L**, sinh năm 1988.

Cùng địa chỉ: Ấp 5, xã T, huyện M, tỉnh Long An.

- Bà **Trần Thị Mỹ Đ**, sinh năm 1958.

Địa chỉ: Ấp 4, xã T, huyện M, tỉnh Long An.

- Bà **Huỳnh Thị T**, sinh năm 1943.

Địa chỉ: 09 Phạm Ngọc Thạch, khu phố 4, phường 1, thị xã K, tỉnh Long An.

- Ông **Lê Minh T**, sinh năm 1984.

Địa chỉ: 90 ấp Ô, xã B, thị xã K, tỉnh Long An.

- Ông **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Ấp 4, xã T, huyện M, tỉnh Long An.

- Bà **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1963.

Địa chỉ: Ấp 4, xã T, huyện M, tỉnh Long An.

- Ông **Nguyễn Hoàng K**, sinh năm 1966.

Địa chỉ: Số 336/1, ấp B, xã B, huyện T, tỉnh Long An.

- **Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam.**

Địa chỉ: Số 02 Láng Hạ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Trần Thị K và ông Nguyễn Văn T và có nghĩa vụ liên đới trả cho ông Lê Văn C số tiền thuê đất của 02 (hai) năm còn lại là 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng) của hợp đồng thuê quyền sử dụng đất ngày 11/7/2014. Chậm nhất là ngày 10/10/2017 (ương lịch) phải trả xong.

Trường hợp ông Nguyễn Văn T và bà Trần Thị K chậm trả thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất quy định tại

khoản 1 Điều 468, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) nộp ngân sách nhà nước ông Nguyễn Văn T và bà Trần Thị K liên đới tự nguyện chịu.

Hoàn trả cho ông Lê Văn C số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0003051 ngày 19/5/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Mộc Hóa;
- Chi cục THADS huyện Mộc Hóa;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

THẨM PHÁN

Phạm Văn Thái